|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **18-Thủ tục** | | **Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh thực hiện** |
| **Trình tự thực hiện** | | |
|  | | **Bước 1.** Cá nhân gửi các giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp hồ sơ gửi về Hội đồng giám định y khoa tỉnh.  **Bước 2.** Căn cứ hồ sơ do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chuyển đến, cơ quan thường trực Hội đồng GĐYK tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và thực hiện việc lập hồ sơ khám GĐYK:  Nếu hồ sơ không hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan thường trực của Hội đồng GĐYK trả lại hồ sơ GĐYK cho cơ quan đã giới thiệu đối tượng đi khám giám định kèm theo văn bản trả lời và nêu rõ lý do.  Trường hợp hồ sơ hợp lệ, Hội đồng GĐYK phải thực hiện khám giám định cho đối tượng và ban hành Biên bản khám giám định trong thời gian không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.  **Bước 3.** Trả Biên bản khám GĐYK cho đối tượng |
| **Cách thức thực hiện** | | |
|  | | Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** | | |
|  | | ***I. Thành phần hồ sơ bao gồm:***  - Bản chính Giấy giới thiệu của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội do Lãnh đạo Sở ký tên và đóng dấu. Giấy giới thiệu phải ghi rõ đối tượng khám giám định thương tật lần đầu.  - Bản sao Giấy chứng nhận bị thương do Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ký xác nhận, đóng dấu.  - Giấy đề nghị khám giám định của người đi khám có xác nhận của UBND xã nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đi khám đang làm việc.  ***II. Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ |
| **Thời hạn giải quyết** | | |
|  | | 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ |
| **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính** | | |
|  | | Cá nhân |
| **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính** | | |
|  | | Trung tâm giám định y khoa tỉnh |
| **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính** | | |
|  | | Biên bản khám giám định thương tật lần đầu |
| **Lệ phí** | | |
|  | | Không có |
| **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)** | | |
|  | Không có | |
| **Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính** | | |
|  | Không | |
| **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính** | | |
|  | 1. Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;  2. Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;  3. Thông tư liên tịch số 45/2014/TTLT-BYT-BLĐTBXH hướng dẫn khám giám định thương lật đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh của Liên Bộ Y tế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | |